

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

- Áp dụng tiêu chí “đạt”, “không đạt” đối với TCDG về kỹ thuật.

- E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		Kết quả đánh giá
1	Vật tư thiết bị đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chất lượng nêu trong HSTK và chỉ dẫn kỹ thuật			
1.1	Đặc tính kỹ thuật, nguồn gốc, tiêu chuẩn áp dụng đối với 7 loại vật tư, vật liệu chính sử dụng cho công trình gồm: Sắt thép (thép tròn, thép hình, thép tấm); Xi măng; Đá các loại (đá 1x2, đá 2x4, đá 4x6, đá hộc); Cấp phối đá dăm; Cát các loại (cát đen, cát vàng, cát xây); Cọc tre; Gạch xây; kèm thỏa thuận hợp đồng (hoặc cam kết) cung cấp đáp ứng yêu cầu.	Có bảng thống kê đầy đủ 7 loại vật tư, vật liệu chính sử dụng cho công trình, kèm thuyết minh của đầy đủ 7 loại vật tư, vật liệu theo yêu cầu và thỏa thuận hợp đồng (hoặc cam kết) cung cấp đáp ứng yêu cầu.	Đạt	
		Không có bảng thống kê hoặc không có thuyết minh đầy đủ 7 loại vật tư, vật liệu chính sử dụng cho công trình theo yêu cầu hoặc không có hợp đồng (cam kết) cung cấp đáp ứng yêu cầu.	Không đạt	
1.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng từng loại vật tư, vật liệu tập kết thi công gói thầu tại công trường (gồm: Sắt thép; Xi măng)	Có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu tập kết thi công gói thầu tại công trường gồm đầy đủ các loại theo yêu cầu, phù hợp với từng loại và mặt bằng tổ chức thi công.	Đạt	
		Không có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu tập kết thi công gói thầu tại công trường với đầy đủ các loại theo yêu cầu hoặc có nhưng không phù hợp với từng loại và mặt bằng tổ chức thi công.	Không đạt	
2	Tính hợp lý và khả thi của Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công			
2.1	Thuyết minh và bản vẽ bố trí tổng mặt bằng tổ chức thi công gồm: Mặt bằng bố trí công trình tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, cổng ra vào, biển báo, giải pháp cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc phục vụ trong quá trình thi công.	Có thuyết minh và bản vẽ đầy đủ, khả thi với thiết kế của gói thầu	Đạt	
		Không có thuyết minh hoặc không có bản vẽ đầy đủ, khả thi với thiết kế của gói thầu	Không đạt	

2.2	Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhân sự từ cấp công ty đến trên công trường, kèm thuyết minh, sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng nhân sự chủ chốt.	Có sơ đồ kèm thuyết minh trách nhiệm của từng nhân sự chủ chốt	Đạt	
		Không có sơ đồ hoặc không có thuyết minh thể hiện rõ trách nhiệm của từng nhân sự chủ chốt	Không đạt	
2.3	Giải pháp trắc đạc để định vị công trình, tim cos.	Có giải pháp trắc đạc để định vị công trình, tim cos (bao gồm thuyết minh và bản vẽ cụ thể theo điểm gửi cao độ trong hồ sơ thiết kế của công trình này).	Đạt	
		Không có giải pháp trắc đạc để định vị công trình, tim cos (gồm thuyết minh và bản vẽ) hoặc có nhưng không cụ thể theo điểm gửi cao độ trong hồ sơ thiết kế của công trình này mà chỉ mang tính chất minh họa.	Không đạt	
2.4	Giải pháp thi công hợp lý, khả thi, đầy đủ (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công) hạng mục Tường kè gồm: - Bờ vây ngăn nước phục vụ thi công; - Tường kè Tuyến số 2: Đào móng; Đóng cọc tre; Đá dăm đệm; Xây tường kè; Bê tông cốt thép giằng đỉnh kè; Đắp hoàn trả móng; - Tường kè Tuyến số 3: + Tường chắn giữ chân taluy phía ruộng: Đào móng; Đá dăm đệm; Xây tường chắn; Trát tường chắn; Đắp hoàn trả móng. + Tường kè ao: Đào móng; Đóng cọc tre gia cố móng; Bê tông lót móng; Xây tường kè; Cốt thép, bê tông giằng tường; Trát tường kè; Đắp hoàn trả móng. - Tường chắn Tuyến số 4: Đào móng; Đá dăm đệm; Xây tường chắn; Trát tường chắn; Đắp hoàn trả móng.	Có giải pháp khả thi cho đầy đủ các công việc theo yêu cầu (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công cụ thể theo thiết kế của công trình này).	Đạt	
		Không có giải pháp khả thi (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công) cho đầy đủ các công việc theo thiết kế của công trình này hoặc có nhưng không ghi kích thước cụ thể theo thiết kế của công trình này mà chỉ mang tính chất minh họa;	Không đạt	

2.5	Giải pháp thi công hợp lý, khả thi, đầy đủ (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công) hạng mục Nền, mặt đường Tuyến số 02; Tuyến số 03; Tuyến số 4 điển hình gồm: - Công tác thi công các lớp kết cấu nền đường, áo đường; - Công tác thi công hệ thống an toàn giao thông trên tuyến;	Có giải pháp khả thi cho đầy đủ các công việc theo yêu cầu (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công cụ thể theo thiết kế của công trình này).	Đạt	
		Không có giải pháp khả thi (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công) cho đầy đủ các công việc theo thiết kế của công trình này hoặc có nhưng không ghi kích thước cụ thể theo thiết kế của công trình này mà chỉ mang tính chất minh họa;	Không đạt	
2.6	Giải pháp thi công hợp lý, khả thi, đầy đủ (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công) hạng mục công trình trên tuyến gồm: - Cống (75x75)cm: Đắp + phá đập ngăn nước; Đào móng cống, tường đầu cống; Đóng cọc tre; Đá dăm đệm; Bê tông lót; Đúc, lắp đặt đế cống, ống cống; Thi công tường đầu cống; Thi công đắp cát hoàn trả K95; - Công tác thi công Máng xây nội đồng B=0,7m: + Máng xây B=0,7m (phạm vi không tẩm đan): Đào, đắp móng; Bê tông lót; Bê tông cốt thép đáy; Xây tường; Lắp đặt thanh chống; Bê tông cốt thép giằng; trát tường; + Máng xây B=0,7m (phạm vi có tẩm đan): Đào, đắp móng; Bê tông lót; Bê tông cốt thép đáy; Xây tường; Bê tông cốt thép tẩm đan; trát tường;	Có giải pháp khả thi cho đầy đủ các phần việc với đầy đủ các công việc yêu cầu của mỗi phần (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công cụ thể theo thiết kế của công trình này).	Đạt	
		Không có giải pháp khả thi (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công) cho đầy đủ các phần việc với đầy đủ các công việc yêu cầu mỗi phần hoặc có nhưng không ghi kích thước cụ thể theo thiết kế của công trình này mà chỉ mang tính chất minh họa	Không đạt	
2.6	Giải pháp thi công hợp lý, khả thi, đầy đủ (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công) hạng mục tuyến kênh tưới (Điển hình tuyến kênh số 6) gồm: - Kênh tưới B=0,9m (phạm vi không có tẩm đan): Đào, đắp	Có giải pháp khả thi cho đầy đủ các phần việc với đầy đủ các công việc yêu cầu của mỗi phần (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công cụ thể theo thiết kế của công trình này).	Đạt	

	móng; Bê tông lót; Bê tông cốt thép đáy; Xây tường; Lắp đặt thanh chống; Bê tông cốt thép giằng; trát tường; - Kênh tưới B=0,9m (phạm vi có tấm đan): Đào, đắp móng; Bê tông lót; Bê tông cốt thép đáy; Xây tường; Bê tông cốt thép tấm đan; trát tường; - Cửa chia nước: Đào, đắp móng; Bê tông lót; Bê tông cốt thép đáy; Xây tường; Bê tông cốt thép tấm đan; Lắp đặt cột dẫn van; Lắp đặt cánh phai, vít me	Không có giải pháp khả thi (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công) cho đầy đủ các phần việc với đầy đủ các công việc yêu cầu mỗi phần hoặc có nhưng không ghi kích thước cụ thể theo thiết kế của công trình này mà chỉ mang tính chất minh họa	Không đạt	
2.8	Giải pháp về tổ chức đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công	Có giải pháp về tổ chức đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công khả thi, phù hợp	Đạt	
		Không có hoặc có giải pháp tổ chức đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công không khả thi, không phù hợp	Không đạt	
2.9	Biện pháp tổ chức thu gom, biện pháp vận chuyển phế thải trong quá trình thi công và cam kết đổ phế thải đúng nơi quy định	Có biện pháp thu gom, vận chuyển hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công và tiến độ thi công công trình và cam kết đổ phế thải đúng nơi quy định.	Đạt	
		Không có biện pháp thu gom, vận chuyển hợp lý, không phù hợp với biện pháp thi công và tiến độ thi công công trình hoặc không cam kết đổ phế thải đúng nơi quy định.	Không đạt	
3	Tiến độ thi công			
3.1	Có bảng tiến độ thi công hợp lý, khả thi kèm biểu đồ nhân lực.	Có bảng tiến độ thi công kèm biểu đồ nhân lực hợp lý, khả thi với thời gian hoàn thành ≤ 270 ngày.	Đạt	
		Không có bảng tiến độ thi công hoặc không có biểu đồ nhân lực hoặc có nhưng không hợp lý, khả thi hoặc biểu đồ nhân lực không phù hợp với tiến độ thi công hoặc thời gian hoàn thành > 270 ngày.	Không đạt	

3.2	Có bảng tiến độ điều động thiết bị thi công phù hợp với tiến độ thi công của nhà thầu.	Có bảng tiến độ điều động thiết bị thi công phù hợp với tiến độ thi công của nhà thầu.	Đạt	
		Không có bảng tiến độ điều động thiết bị thi công hoặc có nhưng không phù hợp với tiến độ thi công của nhà thầu.	Không đạt	
4	Biện pháp bảo đảm chất lượng			
4.1	Thuyết minh về biện pháp bảo đảm chất lượng, gồm những nội dung như: Sơ đồ bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra các khâu thi công, thực hiện kiểm tra chất lượng vật liệu đầu, ghi nhật ký thi công.	Có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ những nội dung yêu cầu	Đạt	
		Không có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ những nội dung yêu cầu.	Không đạt	
4.2	Có biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ nghiệm thu, bản vẽ hoàn công, thanh quyết toán gói thầu.	Có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ những nội dung yêu cầu.	Đạt	
		Không có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ những nội dung yêu cầu.	Không đạt	
5	An toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh khu vực, an toàn giao thông			
5.1	Tổ chức huấn luyện, học tập, kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; Biện pháp đảm bảo an ninh khu vực, an toàn giao thông trong quá trình thi công	Có biện pháp Tổ chức huấn luyện, học tập, kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; Biện pháp đảm bảo an ninh khu vực, an toàn giao thông trong quá trình thi công rõ ràng, khả thi	Đạt	
		Không có biện pháp Tổ chức huấn luyện, học tập, kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; Biện pháp đảm bảo an ninh khu vực, an toàn giao thông trong quá trình thi công hoặc có nhưng không rõ ràng, khả thi	Không đạt	
5.2	Giải pháp chống ô nhiễm môi trường và giảm thiểu tiếng ồn trong quá trình thi công, vận chuyển vật tư, vật liệu và đất thừa, phế thải ra khỏi khu vực thi công	Có giải pháp cụ thể, khả thi cho đầy đủ các nội dung yêu cầu.	Đạt	
		Không có giải pháp cụ thể, khả thi cho đầy đủ các nội dung yêu cầu.	Không đạt	

5.3	Giải pháp phòng cháy nổ, chữa cháy trong công trường.	Có giải pháp khả thi cho phòng cháy nổ, chữa cháy trong công trường	Đạt	
		Không có giải pháp khả thi cho phòng cháy nổ, chữa cháy trong công trường	Không đạt	
6	Bảo hành và uy tín của nhà thầu			
6.1	Thuyết minh chế độ bảo hành công trình, nhiệm vụ của nhà thầu trong quá trình bảo hành	Có thuyết minh bảo hành công trình theo đúng yêu cầu của HSMT với thời gian ≥ 12 tháng	Đạt	
		Không có thuyết minh bảo hành công trình theo đúng yêu cầu của HSMT, thời gian < 12 tháng	Không đạt	
6.2	- Uy tín nhà thầu trong tham dự thầu khi thực hiện các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025; - Uy tín nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 19 và khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.	Có cam kết đáp ứng đầy đủ các yêu cầu	Đạt	
		Không có cam kết hoặc có nhưng không đầy đủ	Không đạt	
Kết luận	Các tiêu chí tổng quát 1,2,3,4,5,6 đều được đánh giá là đạt (mỗi tiêu chí tổng quát 1,2,3,4,5,6 được đánh giá là đạt khi tất cả các chi tiết yêu cầu trong đó được đánh giá là đạt)		Đạt	
	Không thuộc các trường hợp nêu trên		Không đạt	